

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Đào – Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 28/2021/QĐST-HC ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã căn cứ khoản 5 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 30, điểm h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1, khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định:

- Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. *Người bị kiện:*

2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: 01 Phạm Văn Đồng, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trại giam Xuyên Mộc – Bộ Công an.

Địa chỉ: Xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án. Ông Nguyễn Văn T được miễn nộp án phí hành chính sơ thẩm.

Ngày 10/01/2022 ông Nguyễn Văn T kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 28/2021/QĐST-HC ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bởi vì thửa đất tranh chấp có nguồn

gốc do ông N khai phá và làm nhà ở từ năm 1991. Đến năm 1993 ông N sang nhượng lại cho ông T sử dụng ổn định, không có ai tranh chấp và không thuộc Quyết định số 258/QĐ-UBT ngày 27/4/1978 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai giao cho Trại giam Xuyên Mộc quản lý nên không phải đất An ninh – Quốc phòng.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn T hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Theo ông T khai: Năm 1993 ông nhận chuyển nhượng đất của ông Đặng Đình N với diện tích 5000m², trên đất có nhà ở, hai bên có làm giấy tay. Ông T canh tác, sử dụng đất liên tục, có đào ao nuôi cá, trồng điều trên đất và ở trên đất từ năm 1993 đến nay. Năm 2018 khi ông T đến Ủy ban nhân dân xã Tân Lâm để làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được biết diện tích đất này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN981843 ngày 27/8/2014 cho Trại giam Xuyên Mộc. Do đó ông T có làm đơn khiếu nại, ngày 17/9/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 2827/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại của ông về việc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN981843 ngày 27/8/2014 cho Trại giam Xuyên Mộc.

[3] Xét thấy, ngày 27/4/1978 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 285/QĐ-UBT về việc cấp cho Cục quản lý trại (D63-B) thuộc Bộ Nội vụ diện tích 3.200 ha đất tại huyện Xuyên Mộc để xây dựng trại lao động cải tạo. Ngày 06/9/1990, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 1255/QĐ-UBT về việc giao rừng và đất lâm nghiệp cho trại cải tạo T345 Bộ Nội vụ để quản lý bảo vệ và sản xuất kinh doanh. Đến ngày 22/6/2000, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 566/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch đất an ninh do Bộ Công an quản lý trên địa bàn 61 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó có tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được phê duyệt 2.018,55 ha tại 47 vị trí. Ngày 14/01/2014, Trại giam Xuyên Mộc có đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ngày 27/8/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 981843 cho Trại giam Xuyên Mộc đối với diện tích 9.981.437,8m² mục đích sử dụng đất: Đất an ninh.

[4] Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì : “Quyết định hành chính, hành vi hành chính không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án gồm: a) Quyết định hành chính, hành vi hành chính thuộc phạm vi bí mật nhà nước trong các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, ngoại giao theo quy định của pháp luật...” và tại Nghị định số 49/2012/NĐ-CP (đóng dấu Mật) ngày 04/6/2012 của Chính Phủ quy định: “Quyết định hành chính, hành vi hành chính liên quan đến mật bằng, thiết kế kỹ thuật, trụ sở làm việc, trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, nhà an toàn của lực lượng Công an các cấp” thuộc Danh mục các Quyết định hành chính, hành vi hành chính thuộc phạm vi bí mật nhà nước trong các lĩnh vực an ninh.

Như vậy có căn cứ xác định yêu cầu khởi kiện của ông T không thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30; điểm đ khoản 1 Điều 123 Luật tố tụng hành chính năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số: 28/2021/QĐST-HC ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Xét Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định trên.

[5] Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 28/2021/QĐST-HC ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Văn T được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, PQH.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)**

Trần Thị Thúy Hồng